

Name:

Vocabulary + Grammar:

Class: S2...



Listening:

Ngày GV giao bài: Thứ....., ngày...../.....

Mini Test:

Ngày HS nộp bài: Thứ....., ngày...../.....

GLOBAL ENGLISH 2

UNIT 8 – HOME, SWEET HOME – VOCABULARY 2 & MOVERS SPEAKING

A. VOCABULARY

★ Animals' Homes (Nhà của động vật)

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	ground (n)	mặt đất	5	branch (n)	cành cây
2	room (n)	phòng	6	mud (n)	bùn
3	hole (n)	cái lỗ, hang (của động vật)	7	mushroom (n)	cây nấm
4	tower (n)	tòa tháp, chỗ cao			

★ Weather/Climate (Thời tiết/Khí hậu)

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	cold (adj)	lạnh	4	hot (adj)	nóng
2	cool (adj)	mát mẻ	5	dry (adj)	khô ráo
3	warm (adj)	ấm áp			

★ Extra vocabulary

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	different (adj)	khác nhau	3	funfair (n)	hội chợ vui chơi
2	sail boat (n phr.)	thuyền buồm			

**Note: n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; n phr. = noun phrase: cụm danh từ*

**Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 ĐỒNG vào vở ghi.*

B. HOMEWORK

VOCABULARY & GRAMMAR

I. Match each picture with the suitable word. (Nối từng bức tranh với từ vựng phù hợp.)

0.



1.



2.



A. mushroom B. ground

C. hole

D. warm

E. dry

F. cold

3.



4.



5.



0. C	1.	2.	3.	4.	5.
------	----	----	----	----	----

II. Fill in the missing letters to complete the sentences.

(Điền các chữ cái còn thiếu để hoàn thành câu đã cho.)

0  It will be <u>hot</u> tomorrow.	1  Mary will clean her r<u>o</u>o<u>m</u>.	2  They will build a t<u>ow</u>er.
3  The weather will be <u>o</u><u>n</u> next week.	4  The bird will sit on the b<u>a</u>c<u>k</u>.	5  The pig will play in the <u>pu</u>ddle.

III. Write the verbs in FUTURE SIMPLE. (Viết động từ sử dụng thì TƯƠNG LAI ĐƠN.)

0. I will make (make) a cake for my mom tomorrow.

1. Anna will bring (bring) some snacks to the party next Friday.

2. Will Lisa help (help) her mom with the cooking?

3. Tom and Jack will not play (not play) football in the rain.

- Answer the question. (Trả lời câu hỏi.)

Where will you go in the summer? → I will go to the beach.

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Con hãy làm bài nghe theo link sau:

<https://soundcloud.com/ms-chi-english/a1-movers-practice-tests-plus-test-1-part-3>

Part 3 – 5 questions –

Zoe is telling her uncle about her family holiday. What did each person like doing?

Listen and write a letter in each box. There is one example.



Zoe



Dad



Fred



Mum



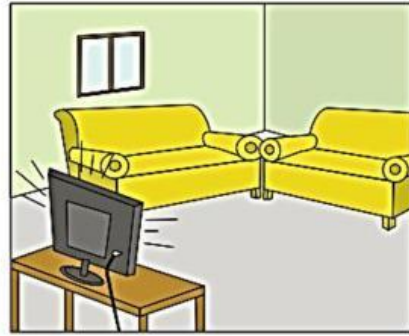
Grandma



Jack



A



B



C



D



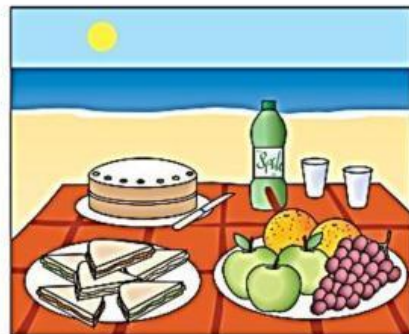
E



F



G



H